

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG								
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương Mã số TTHC: 1.009794.000.00.00.H42	20 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 14 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	x	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.		x

II. DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG								
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương Mã số TTHC: 1.009794.000.00.00.H42	20 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 14 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	x	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.		x

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÀ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
I	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG							
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương Mã số TTHC: 1.009794.000.00.00.H42	20 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 14 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	x	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ		x
II	LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT							
1	Cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh Mã số TTHC: 1.002693.000.00.00.H42	- Không quá 20 ngày làm việc (đối với trường hợp đề nghị chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thuộc danh mục cây xanh cần bảo tồn); - Không quá 10 ngày làm việc (đối với các trường hợp khác).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	x	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 - Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09/10/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 184/2025/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
III	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG							
1	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013236.H42	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013238.H42	quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.						
3	Cấp giấy phép di dời với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013230.H42	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013231.H42	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013233.H42							
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013235.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
7	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013225.H42	20 ngày đối với công trình (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	
8	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013229.H42							
9	Cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013232.H42	20 ngày (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013226.H42	20 ngày (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013227.H42							
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013228.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

IV. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU ĐẠI HỌC NAM CAO VÀ KHU CÔNG NGHỆ CAO TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
I	LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT							
1	Cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh Mã số TTHC: 1.002693.000.00.00.H42	- Không quá 20 ngày làm việc (đối với trường hợp đề nghị chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thuộc danh mục cây xanh cần bảo tồn); - Không quá 10 ngày làm việc (đối với các trường hợp khác).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	x	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 - Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09/10/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 184/2025/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x
II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG							
1	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Trọng đài, tranh hoành tráng/Theo giai	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013236.H42	đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.						
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013238.H42	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
3	Cấp giấy phép di dời với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013230.H42	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013231.H42	ngày hết thời hạn quy định.						
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013233.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013235.H42					ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		
7	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013225.H42	20 ngày đối với công trình (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
8	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013229.H42	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	
9	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình	20 ngày (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013232.H42	không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.						
10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013226.H42	20 ngày (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	
11	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013227.H42					ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		
12	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013228.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

V. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
I	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG							
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương Mã số TTHC: 1.009794.000.00.00.H42	20 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 14 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.		x
2	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh Mã số TTHC: 1.009788.H42	10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả đánh giá an toàn công trình.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
3	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ) Mã số TTHC: 1.009791.000.00.00.H42	10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận báo cáo kết quả thực hiện công việc của Chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.		x
II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG							
1	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013236.H42	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013238.H42	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x
3	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013230.H42	được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.						
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013231.H42	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013233.H42					ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) Mã số TTHC: 1.013235.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
7	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Mã số TTHC: 1.013237.H42	- Trả kết quả đánh giá hồ sơ (thông báo kết quả đánh giá hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đủ/không đủ điều kiện sát hạch, thông báo thời điểm tổ chức thi sát hạch): 45 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ. - Trả chứng chỉ hành nghề (cá nhân đạt sát hạch): 10 ngày kể từ ngày có kết quả sát hạch đạt yêu cầu.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015. - Chi phí sát hạch theo quy định của Bộ Xây dựng.	x	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.	x	
8	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Mã số TTHC: 1.013219.H42	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục 21.3 Mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015	x	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
9	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lệ phí nộp hồ sơ theo quy định tại Tiêu mục III Bảng B Phụ lục số 01 của Luật Phí và Lệ phí năm 2015	x	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.	x	

VI. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
I	LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT							
1	Cấp phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh Mã số TTHC: 1.002693.000.00.00.H42	- Không quá 20 ngày làm việc (đối với trường hợp đề nghị chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thuộc danh mục cây xanh cần bảo tồn); - Không quá 10 ngày làm việc (đối với các trường hợp khác).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	x	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024 - Nghị định số 258/2025/NĐ-CP ngày 09/10/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 184/2025/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.		x
II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG							
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình	20 ngày đối với công trình (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013225.H42							
2	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013229.H42	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
3	Cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013232.H42	20 ngày (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	
4	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình	20 ngày (hoặc 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
	theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013226.H42	nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định						
5	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013227.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Thực hiện qua DV BCCI	Căn cứ pháp lý	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
6	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ Mã số TTHC: 1.013228.H42	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	x	- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 158/2025/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình.	x	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
I	LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT		
1	1.004883.000.00.00.H42	Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang (đối với đường sắt có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 100 km/giờ giao nhau với đường bộ; đường sắt giao nhau với đường bộ từ cấp IV trở xuống)	Nghị định số 16/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Đường sắt.
II	LĨNH VỰC THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG		
1	1.011705.H42	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
2	1.011708.H42	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
3	1.011710.H42	Bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng
4	1.011711.H42	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng